

PADMASAMBHAVA — GURU RINPOCHE

The Lotus-Born Master / Đạo Sư Liên Hoa Sinh

An English-Vietnamese introduction based primarily on traditional Nyingma sources preserved in the Rinchen Terdzö, with careful distinction between traditional sacred biography and modern historical description.

Bài giới thiệu Anh-Việt dựa chủ yếu trên các nguồn truyền thống Nyingma được lưu giữ trong Rinchen Terdzö, đồng thời phân biệt rõ giữa tiểu sử thiêng liêng theo truyền thống và cách trình bày lịch sử hiện đại.

Source note

Principal source: Jamgön Kongtrul Lodrö Tayé, *The Life and Liberation of Padmākara, the Second Buddha*, extracted from *A Precious Garland of Lapis Lazuli*, in the Rinchen Terdzö; English translation published by Lotsawa House.

1. Who is Padmasambhava? / Padmasambhava là ai?

Padmasambhava, whose name means “Lotus-Born,” is revered as Guru Rinpoche, “the Precious Guru.” He occupies a unique and central place in Tibetan Vajrayāna Buddhism, particularly within the Nyingma tradition. Traditional Nyingma literature also honours him as the “Second Buddha.”

Padmasambhava, tên có nghĩa là “Đấng Sinh Từ Hoa Sen”, được tôn kính với danh hiệu Guru Rinpoche — “Đạo Sư Tôn Quý”. Ngài giữ một vị trí đặc biệt và trung tâm trong Phật giáo Kim Cương thừa Tây Tạng, nhất là trong truyền thống Nyingma. Văn học truyền thống Nyingma cũng tôn kính Ngài là “Đức Phật Thứ Hai”.

2. The Lotus-Born / Đản sinh từ hoa sen

According to the traditional Nyingma accounts summarized by Jamgön Kongtrul, Padmasambhava appeared miraculously upon a lotus in the region of Uḍḍiyāna. Kongtrul presents him as an enlightened emanation associated with Buddha Amitābha and Buddha Śākyamuni. These statements belong to the sacred biographical tradition and should be read in that context.

Theo các nguồn truyền thống Nyingma được Jamgön Kongtrul tóm lược, Padmasambhava xuất hiện một cách kỳ diệu trên một hoa sen tại xứ Uḍḍiyāna. Kongtrul trình bày Ngài như một hóa hiện giác ngộ có liên hệ với Đức Phật Amitābha (A Di Đà) và Đức Phật Śākyamuni (Thích Ca Mâu Ni). Những trình thuật này thuộc truyền thống tiểu sử thiêng liêng và nên được hiểu trong bối cảnh ấy.

3. Training and Atiyoga / Tu học và Atiyoga

Jamgön Kongtrul's biography describes Padmasambhava as receiving sūtra, tantra and the traditional sciences from numerous accomplished masters. It specifically states that he received the teachings of Atiyoga from Śrī Simha. Atiyoga is the category commonly associated with Dzogchen, the Great Perfection.

Tiểu sử của Jamgön Kongtrul mô tả Padmasambhava đã thọ nhận Kinh, Tantra và các môn học truyền thống từ nhiều bậc thầy thành tựu. Nguồn này đặc biệt ghi rằng Ngài thọ nhận giáo pháp Atiyoga từ Śrī Simha. Atiyoga là hệ thống thường được liên hệ với Dzogchen — Đại Viên Mãn.

4. Guru Rinpoche in Tibet / Guru Rinpoche tại Tây Tạng

Guru Rinpoche came to Tibet in the time of Dharma King Trisong Detsen. Traditional accounts place him together with the Indian abbot Śāntarakṣita at the heart of the establishment of Buddhism in Tibet and the founding of Samyé, the first major Tibetan Buddhist monastic centre.

Guru Rinpoche đến Tây Tạng vào thời Pháp Vương Trisong Detsen. Các nguồn truyền thống đặt Ngài, cùng với Đại Luận sư Ấn Độ Śāntarakṣita, ở vị trí trung tâm trong việc thiết lập Phật giáo tại Tây Tạng và hình thành Samyé, trung tâm tu viện Phật giáo lớn đầu tiên của Tây Tạng.

5. The King and the Disciples / Nhà vua và các đại đệ tử

At Chimphu above Samyé, Jamgön Kongtrul records that Padmasambhava bestowed Vajrayāna empowerments and instructions. He later gave many profound teachings connected with the three inner tantras, especially to King Trisong Detsen, the king's sons and the group traditionally known as the Twenty-Five Disciples.

Tại Chimphu phía trên Samyé, Jamgön Kongtrul ghi rằng Padmasambhava đã ban các quán đảnh và giáo huấn Kim Cương thừa. Sau đó Ngài truyền nhiều giáo pháp sâu xa liên hệ với Ba Nội Tantra, đặc biệt cho vua Trisong Detsen, các hoàng tử và nhóm được truyền thống gọi là Hai Mươi Lăm Đại Đệ Tử.

6. Dzogchen and Guru Rinpoche / Dzogchen và Guru Rinpoche

Within the Nyingma tradition, Guru Rinpoche is inseparably connected with the transmission of the highest Vajrayāna teachings. The traditional biography explicitly records his reception of Atiyoga from Śrī Simha, while Nyingma tradition more broadly remembers his decisive role in transmitting profound tantric and Dzogchen teachings in Tibet.

Trong truyền thống Nyingma, Guru Rinpoche gắn bó mật thiết với sự truyền thừa những giáo pháp Kim Cương thừa cao sâu. Tiểu sử truyền thống ghi rõ việc Ngài thọ nhận Atiyoga từ Śrī Simha; rộng hơn, truyền thống Nyingma ghi nhớ vai trò quyết định của Ngài trong việc truyền các giáo pháp Tantra sâu xa và Dzogchen tại Tây Tạng.

7. Terma — Hidden Treasures / Terma — Kho tàng ẩn giấu

One of Guru Rinpoche's most distinctive legacies in the Nyingma tradition is the terma, or "treasure," tradition. Traditional accounts describe teachings and sacred objects being concealed for discovery at appropriate future times by tertöns, or treasure revealers. Jamgön Kongtrul's great Rinchen Terdzö became a major treasury preserving such traditions.

Một trong những di sản đặc biệt nhất của Guru Rinpoche trong truyền thống Nyingma là truyền thống terma — "kho tàng". Các nguồn truyền thống kể rằng giáo pháp và những vật thiêng được cất giấu để những tertön — các bậc khai mở kho tàng — khám phá vào thời điểm thích hợp trong tương lai. Bộ Rinchen Terdzö vĩ đại của Jamgön Kongtrul trở thành một đại tuyển tập bảo tồn các truyền thống này.

8. Why "the Second Buddha"? / Vì sao gọi là "Đức Phật Thứ Hai"?

The title "Second Buddha" expresses Guru Rinpoche's extraordinary religious status within the Nyingma tradition. It does not mean that Tibetan Buddhism replaces Buddha Śākyamuni with another historical Buddha. Rather, it expresses the tradition's understanding of Padmasambhava as an enlightened master whose activity was crucial for the Vajrayāna teachings in Tibet.

Danh hiệu "Đức Phật Thứ Hai" diễn tả địa vị tôn giáo đặc biệt của Guru Rinpoche trong truyền thống Nyingma. Điều này không có nghĩa Phật giáo Tây Tạng thay thế Đức Phật Śākyamuni bằng một Đức Phật lịch sử khác. Danh hiệu ấy diễn tả cách truyền thống nhìn Padmasambhava như một bậc Đạo sư giác ngộ có hoạt động đặc biệt quan trọng đối với giáo pháp Kim Cương thừa tại Tây Tạng.

Sources / Nguồn tham khảo

1. Jamgön Kongtrul Lodrö Tayé. The Life and Liberation of Padmākara, the Second Buddha, from A Precious Garland of Lapis Lazuli. Rinchen Terdzö. English translation: Samye Translations, Lotsawa House.

<https://www.lotsawahouse.org/tibetan-masters/jamgon-kongtrul/life-and-liberation-of-padmakara>

2. Stefan Mang. Introduction to Guru Padmasambhava. Lotsawa House. This overview identifies Guru Rinpoche's central place in Tibetan Vajrayāna, especially Nyingma, and summarizes the traditional accounts of Uḍḍiyāna, Tibet, Mahāyoga, Atiyoga and terma.

<https://www.lotsawahouse.org/topics/guru-padmasambhava/intro>

3. Lotsawa House. Padmasambhava Series — a collection of translations and related materials.

<https://www.lotsawahouse.org/indian-masters/padmasambhava/>

Editorial note / Ghi chú biên tập

This introductory page intentionally distinguishes traditional Nyingma sacred biography from modern historical claims. Expressions such as the miraculous lotus birth and enlightened emanation are therefore introduced with wording such as “According to the traditional Nyingma accounts.”

Trang giới thiệu này cố ý phân biệt tiểu sử thiêng liêng theo truyền thống Nyingma với các khẳng định lịch sử hiện đại. Vì vậy, những nội dung như đản sinh kỳ diệu từ hoa sen hay hóa hiện giác ngộ được giới thiệu bằng cách ghi rõ: “Theo các nguồn truyền thống Nyingma.”

Prepared as an educational, non-commercial English-Vietnamese introduction. The source texts remain the work of their respective authors and translators.